

Số: /HD-SNN

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2023

## HƯỚNG DẪN

### **Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 / 4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 về việc ban hành Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về việc Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

*Căn cứ Hướng dẫn số 63/HD-UBND ngày 01/11/2022 Hướng dẫn mẫu hồ sơ trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.*

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

## **I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

### **1. Phạm vi áp dụng**

Hướng dẫn này hướng dẫn triển khai thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất tại các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

## **2. Đối tượng áp dụng**

Hướng dẫn này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

## **II. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN**

- Hỗ trợ phát triển sản xuất là hỗ trợ có điều kiện; thời gian hỗ trợ theo chu kỳ sản xuất hoặc theo thời hạn đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia.

- Nguồn vốn thực hiện theo Nghị quyết 29/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Thanh toán, quyết toán nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo kết quả nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành theo tiến độ từng năm hoặc giai đoạn.

- Tăng cường huy động vốn tín dụng, vốn từ các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, các tổ chức và cá nhân.

- Đảm bảo công khai, dân chủ, bình đẳng giới, có sự tham gia và cam kết của người dân trong việc xây dựng và thực hiện dự án.

- Phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phù hợp với lợi thế so sánh, thế mạnh của từng vùng, miền; phù hợp với nhu cầu thị trường và bảo đảm tính hiệu quả bền vững.

## **III. HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT LIÊN KẾT THEO CHUỖI GIÁ TRỊ**

### **1. Điều kiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị**

a) Dự án, kế hoạch liên kết phải xác định được kết quả về chỉ số tạo việc làm, mức tăng thu nhập, đóng góp phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo kế hoạch năm và thời điểm kết thúc dự án.

b) Đơn vị chủ trì liên kết và các đối tượng liên kết phải có hợp đồng hoặc biên bản hợp tác về đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, cung ứng vật tư, dịch vụ đầu vào, tổ chức sản xuất, thu hoạch, sơ chế, chế biến, thu mua, tiêu thụ sản phẩm.

c) Dự án, mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất phải đảm bảo tối thiểu 50% người dân tham gia là đối tượng hỗ trợ của các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó ưu tiên nguồn lực thực hiện dự án, mô hình có trên 70% người dân tham gia là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ dân tộc thiểu số, người có công với cách mạng, phụ nữ thuộc hộ nghèo.

## **2. Nội dung hỗ trợ**

a) Đào tạo kỹ thuật sản xuất; tập huấn nghiệp vụ quản lý, năng lực quản lý hợp đồng, quản lý chuỗi và phát triển thị trường.

b) Chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật trong sản xuất và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.

c) Vật tư, trang thiết bị phục vụ sản xuất, cung ứng dịch vụ, giống cây trồng, vật nuôi.

d) Quảng bá, xúc tiến thương mại cho sản phẩm hàng hóa, dịch vụ.

đ) Các nội dung hỗ trợ khác theo Điều 7, Điều 8, Điều 9 Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

## **3. Thành phần hồ sơ đề nghị dự án, kế hoạch phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị**

a) Đơn đề nghị của chủ trì liên kết (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này).

b) Dự án liên kết (Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này) hoặc kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này).

c) Bản thỏa thuận cử đơn vị chủ trì liên kết (Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này) đối với trường hợp các doanh nghiệp, hợp tác xã ký hợp đồng liên kết với nhau.

d) Bản cam kết bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn này).

đ) Bản sao chụp hợp đồng liên kết.

## **4. Các bước xây dựng, phê duyệt dự án**

a) Bước 1: Khảo sát, xây dựng dự án

Đơn vị chủ trì liên kết phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi dự kiến triển khai dự án để xây dựng dự án theo (Mẫu số 01 Phụ lục ban hành kèm theo Hướng dẫn).

Trên cơ sở kết quả khảo sát và ý kiến thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị chủ trì liên kết lập hồ sơ đề xuất thực hiện dự án, kế hoạch đề nghị hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị. Nội dung hồ sơ đề xuất thực hiện dự án phải xác định rõ: Năng lực của đơn vị chủ trì liên kết; phương án, kế hoạch sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, cung ứng dịch vụ; dự toán chi tiết theo năm kế hoạch; các chỉ số đầu ra chính gắn với các mốc thời gian thực hiện dự án; bản sao công chứng hợp đồng, hoặc biên bản ký kết giữa đơn vị chủ trì liên kết và đối tượng liên kết; nội dung khác (nếu có) theo quy định của cơ quan chủ quản chương trình.

### b) Bước 2: Thẩm định dự án

- Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết: Chủ trì liên kết gửi 01 bộ hồ sơ đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình thẩm định. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ. Hội đồng thẩm định gồm: Chủ tịch Hội đồng là đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc lãnh đạo sở, ban, ngành theo ủy quyền; các thành viên là đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ngành liên quan và đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố nơi dự kiến thực hiện hoạt động hỗ trợ sản xuất. Trong thời hạn 07 ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ, Hội đồng tổ chức thẩm định.

- Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết: Chủ trì liên kết gửi 01 bộ hồ sơ đến phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, phòng Kinh tế thành phố để trình Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định. Sau khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, phòng Kinh tế thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ. Hội đồng thẩm định gồm: đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện là Chủ tịch Hội đồng, các thành viên là đại diện lãnh đạo phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, phòng Kinh tế thành phố, phòng Tài chính - Kế hoạch và các phòng liên quan và đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã có liên quan. Trong thời hạn 07 ngày làm việc sau khi nhận được hồ sơ, Hội đồng tổ chức thẩm định.

Nội dung thẩm định phải làm rõ việc đáp ứng các điều kiện hỗ trợ dự án quy định tại điểm 1, Khoản III Hướng dẫn này và sự cần thiết thực hiện dự án, kế hoạch liên kết.

### c) Bước 3: Phê duyệt dự án

- Trường hợp dự án, kế hoạch liên kết thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh: căn cứ ý kiến thẩm định, trong thời hạn 03 ngày làm việc sau khi nhận được tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thay mặt Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết. Nếu dự án, kế hoạch liên kết không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản trả lời nêu rõ lý do.

- Trường hợp dự án, kế hoạch liên kết thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện: căn cứ ý kiến thẩm định, trong thời hạn 03 ngày làm việc sau khi nhận được tờ trình của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Kinh tế thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thay mặt Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch liên kết. Nếu dự án, kế hoạch liên kết không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản trả lời, nêu rõ lý do.

Về nội dung thẩm quyền phê duyệt dự án thực hiện theo quy định phân cấp phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Nội dung quyết định dự án, kế hoạch liên kết bao gồm: tên dự án, kế hoạch; thời gian triển khai; địa bàn thực hiện; tổng chi phí, cơ cấu từng nguồn vốn (ngân sách nhà nước, vốn của chủ trì liên kết, vốn tham gia của bên liên kết, vốn tín dụng ưu đãi, vốn lồng ghép thực hiện các chính sách); nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; dự kiến kết quả thực hiện theo năm ngân sách và đến thời điểm kết thúc dự án, kế hoạch liên kết; đối tượng tham gia.

### **5. Tổ chức thực hiện dự án**

a) Đơn vị chủ trì liên kết phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện dự án:

Thông báo nội dung của dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt đến các đối tượng có liên quan được tham gia dự án.

Triển khai thực hiện các nội dung hoạt động của dự án đảm bảo tiến độ và hiệu quả.

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện dự án 6 tháng, hằng năm và tổng kết dự án với cơ quan chủ quản chương trình (*mẫu số 06 kèm theo hướng dẫn*).

Ủy ban nhân dân cấp huyện theo dõi, đánh giá việc thực hiện dự án trên địa bàn; kịp thời kiến nghị cơ quan chủ quản chương trình các nội dung vướng mắc liên quan.

b) Cơ quan, đơn vị được giao vốn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất ký hợp đồng với đơn vị chủ trì liên kết triển khai thực hiện dự án, kế hoạch liên kết; giám sát, thanh toán, giải ngân vốn dựa trên kết quả nghiệm thu từng giai đoạn hoàn thành nội dung, hoạt động của dự án, kế hoạch liên kết theo tiến độ thực hiện được cấp có thẩm quyền quyết định.

c) Chế độ báo cáo: UBND các huyện và thành phố giao phòng chuyên môn tổng hợp báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi, đánh giá cụ thể kết quả đạt được định kỳ 6 tháng (trước 25/6) và 01 năm (trước 30/11) về Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh.)

### **6. Định mức hỗ trợ**

Hỗ trợ tối đa không quá 50% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết thuộc phạm vi đầu tư của chương trình. Mức hỗ trợ thực hiện một (01) dự án, kế hoạch không quá 900 triệu đồng/dự án, kế hoạch liên kết.

Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện dự án, kế hoạch liên kết thông qua đơn vị chủ trì liên kết.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022, Hướng dẫn này thay thế hướng dẫn số 04/HD-SNN ngày 24/3/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về thực hiện Dự án hỗ trợ mô hình phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2020.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để nghiên cứu, kịp thời điều chỉnh cho phù hợp./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- BCD các CTMTQG;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Kho bạc nhà nước các huyện;
- VPĐP xây dựng NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Phòng NN&PTNT các huyện, Phòng Kinh tế TP;
- Chi cục PTNT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Phúc Đạt**

(Kèm theo Hướng dẫn tạm thời số...../HD-SNN ngày tháng năm 2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Mẫu số 01	Đơn đề nghị về việc hỗ trợ liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp
Mẫu số 02	Dự án liên kết
Mẫu số 03	Kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết
Mẫu số 04	Bản thỏa thuận về việc cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết)
Mẫu số 05	Bản cam kết đảm bảo các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường

**TÊN ĐỐI TƯỢNG  
THAM GIA LIÊN KẾT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày tháng năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**V/v hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp**

Kính gửi: .....

Chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết): .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Chức vụ:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã số: ....., ngày cấp .....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Căn cứ chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.....

(tên chủ đầu tư dự án liên kết hoặc chủ trì liên kết) đề nghị.....

.....(tên cơ quan được giao phê duyệt hỗ trợ liên kết):

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Loại sản phẩm nông nghiệp liên kết:.....

2.Địa bàn thực hiện:.....

3. Quy mô liên kết:.....

4. Tiến độ thực hiện dự kiến: .....

**II. ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CỦA NHÀ NƯỚC**

Nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị theo quy định tại Điều 4 Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

1. Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết:.....

2. Hỗ trợ đào tạo, tập huấn:.....



3. Hỗ trợ vật tư, nguyên liệu, công cụ, trang thiết bị phục vụ sản xuất, giống cây trồng, vật nuôi:.....

4. Hỗ trợ chuyên gia, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới:.....

5. Hỗ trợ .....

6. Hỗ trợ .....

7. Tổng vốn, kinh phí đề nghị hỗ trợ:.....

Chi tiết các năm đề nghị hỗ trợ (nếu hỗ trợ trong nhiều năm):.....

**III. CAM KẾT:**.....(tên chủ đầu tư dự án liên kết) cam kết:

1. Tính chính xác của những thông tin trên đây.

2. Thực hiện đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng nội dung đã đăng ký theo quy định khi có quyết định hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền.

3. Đảm bảo đúng số lượng và tỷ lệ kinh phí đối ứng quy định tối thiểu từ các bên tham gia liên kết theo nội dung đã đăng ký và dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

5. Thực hiện đúng các nội dung của dự án được phê duyệt; hoàn trả ngay số tiền được hỗ trợ cho Nhà nước nếu thực hiện không đúng các nội dung của dự án được phê duyệt.

**IV. TÀI LIỆU KÈM THEO** (liệt kê danh mục các tài liệu có liên quan gửi kèm):...../.

*Nơi nhận:*

-Như kính gửi;

-Lưu:

**CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT  
(HOẶC CHỦ TRÌ LIÊN KẾT)  
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)**

**TÊN ĐỐI TƯỢNG  
THAM GIA LIÊN KẾT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ...../.....

.....ngày ..... tháng ..... năm.....

**DỰ ÁN LIÊN KẾT****Phần I****GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN LIÊN KẾT****I. TÊN DỰ ÁN LIÊN KẾT:** .....**II. CÁC ĐỐI TƯỢNG THAM GIA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Chủ dự án liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã số: ....., ngày cấp .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)

a) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã số: ....., ngày cấp .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

b) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....

- Người đại diện theo pháp luật: .....

- Chức vụ: .....

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã số: ....., ngày cấp .....

- Địa chỉ: .....

- Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

c) .....

3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết) .....

**III. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN DỰ ÁN LIÊN KẾT:** .....

**IV. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT** (liệt kê danh mục các văn bản có liên quan làm căn cứ xây dựng dự án liên kết).....

## **Phần II**

### **NỘI DUNG DỰ ÁN LIÊN KẾT**

**I. MỤC TIÊU CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT:**.....

**II. TỔNG QUAN VỀ LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP TRƯỚC KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội trên địa bàn (điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội trên địa bàn có liên quan đến việc thực hiện dự án liên kết):.....

2. Tổng quan về liên kết và sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trước khi thực hiện dự án liên kết (Kết quả thực hiện liên kết trong 03 năm gần nhất trong trường hợp đã có thời gian liên kết lâu dài; trường hợp liên kết mới xây dựng, báo cáo khái quát tình hình sản xuất và tiêu thụ nông sản trong 03 năm gần nhất).

3. Sự cần thiết xây dựng dự án liên kết:.....

**III. NỘI DUNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết:.....

2. Quy mô liên kết:.....

3. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết:.....

4. Hình thức liên kết:.....

5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết:.....

6. Thị trường sản phẩm của dự án liên kết; đánh giá tiềm năng thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm dự án liên kết.

7. Các giải pháp thực hiện để đưa dự án vào hoạt động (thuê đất, san lấp mặt bằng, đầu tư vào các trang thiết bị...)

**IV. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ**

1. Chi tiết các nội dung đề nghị được hỗ trợ (nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị theo quy định tại Điều 4 Quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết (nội dung, thời gian tư vấn, dự toán chi phí,...).....

- Hỗ trợ đào tạo tập huấn (số lượng, nội dung, thời gian, đối tượng, chương trình đào tạo bồi dưỡng, dự toán chi phí.....)

- Hỗ trợ vật tư, nguyên liệu, công cụ, trang thiết bị phục vụ sản xuất, giống cây trồng, vật nuôi (số lượng, chủng loại và thông số kỹ thuật, thời gian hỗ trợ, dự toán chi phí.....)

- Hỗ trợ chuyên giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi (chi tiết khoa học kỹ thuật mới, quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng, dự toán kinh phí và các giấy tờ, tài liệu liên quan.....)

- Hỗ trợ ..... (chi tiết:....., .....).

- Hỗ trợ ..... (chi tiết:....., .....).

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm, nếu có).

3. Thời gian và kinh phí hỗ trợ

a) Thời gian hỗ trợ (chi tiết thời gian cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm).....

b) Kinh phí hỗ trợ (chi tiết kinh phí hỗ trợ cho từng nội dung chính sách, chi tiết các năm) .....

Tổng số tiền xin hỗ trợ: .....

4. Các hồ sơ gửi kèm (chủ đầu tư dự án liên kết căn cứ các quy định hiện hành của các Chương trình, nguồn vốn hỗ trợ và các quy định hiện hành của Nhà nước, bổ sung dự toán, các tài liệu liên quan để phục vụ quá trình phê duyệt hỗ trợ dự án liên kết): .....

## **V. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN LIÊN KẾT**

1. Hiệu quả của dự án liên kết (kinh tế, môi trường, xã hội): .....

2. Tác động của dự án liên kết (các rủi ro về thị trường, tổ chức thực hiện, các rủi ro khác và giải pháp khắc phục).....

### **Phần III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **I. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN DỰ ÁN**

(Chủ đầu tư xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện dự án liên kết. Trong đó phải có kế hoạch triển khai và thực hiện các nội dung ưu đãi, hỗ trợ, kế hoạch tài chính, kế hoạch giám sát và đánh giá thực hiện dự án liên kết).

### **II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **III. KIẾN NGHỊ**

Ngoài các nội dung nêu trên, chủ đầu tư dự án liên kết có thể bổ sung các nội dung khác nhằm làm rõ hơn nội dung dự án liên kết và phù hợp với điều kiện thực tế.

**CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

## KẾ HOẠCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ LIÊN KẾT

### **I. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP**

1. Chủ trì liên kết.....
  - Người đại diện theo pháp luật:.....
  - Chức vụ:.....
  - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã số: ....., ngày cấp .....
  - Địa chỉ:.....
  - Điện thoại:.....Fax.....Email:.....
2. Các bên tham gia liên kết (đối với trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia liên kết)
  - a) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
    - Người đại diện theo pháp luật:.....
    - Chức vụ:.....
    - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã số: ....., ngày cấp .....
    - Địa chỉ:.....
    - Điện thoại:.....Fax.....Email:.....
  - b) Tên đơn vị tham gia liên kết: .....
    - Người đại diện theo pháp luật:.....
    - Chức vụ:.....
    - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã số: ....., ngày cấp .....
    - Địa chỉ:.....
    - Điện thoại:.....Fax.....Email:.....
  - c).....
3. Số lượng nông dân tham gia liên kết (đối với trường hợp có nông dân tham gia liên kết).....
4. Tổng quan về liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và sự cần thiết xây dựng liên kết .....
5. Địa điểm thực hiện liên kết .....

## II. NỘI DUNG CỦA LIÊN KẾT

- Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết:.....
- Quy mô liên kết:.....
- Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....
- Hình thức liên kết: .....
- Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết: .....
- Thị trường và khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

## III. CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

1. Chi tiết các nội dung, thời gian và kinh phí đề nghị được hỗ trợ, tổng số tiền xin hỗ trợ.

- Hỗ trợ chi phí tư vấn xây dựng liên kết.
- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn
  - Hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm.
  - Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.
  - Hỗ trợ .....
  - Hỗ trợ .....

2. Đối ứng của đối tượng tham gia liên kết (chi tiết đối với từng nội dung hỗ trợ, chi tiết đối với từng năm nếu có).

## IV. DỰ KIẾN HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ

## V. KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

## VI. KIẾN NGHỊ

**CHỦ TRÌ LIÊN KẾT**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**BẢN THỎA THUẬN**  
**VỀ VIỆC CỬ ĐƠN VỊ LÀM CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT**  
**(HOẶC CHỦ TRÌ LIÊN KẾT)**

Ngày..... tháng..... năm....., tại: .....  
 ..... chúng tôi là các bên tham gia liên kết, bao gồm:

1. Tên đơn vị tham gia liên kết: .....  
 - Người đại diện theo pháp luật:.....  
 - Chức vụ:.....  
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã số: ....., ngày cấp .....
- Địa chỉ:.....  
 - Điện thoại:..... Fax:..... Email.....
2. Tên đơn vị tham gia liên kết: .....  
 - Người đại diện theo pháp luật:.....  
 - Chức vụ:.....  
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã số: ....., ngày cấp .....
- Địa chỉ:.....  
 - Điện thoại:..... Fax:..... Email.....
- 3.....

Các bên tham gia liên kết thống nhất cử đơn vị làm chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết) như sau:

**I. ĐƠN VỊ LÀM CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT (HOẶC CHỦ TRÌ LIÊN KẾT):** .....

**II. THÔNG TIN CHUNG VỀ LIÊN KẾT**

1. Địa bàn liên kết: .....
2. Sản phẩm nông nghiệp thực hiện liên kết: .....
3. Quy mô liên kết: .....
4. Quy trình kỹ thuật áp dụng khi liên kết: .....
5. Quyền hạn, trách nhiệm của các bên tham gia liên kết:.....

**III. TỔNG ĐẦU TƯ CỦA LIÊN KẾT:** ..... đồng, trong đó:

1. Số vốn đề nghị hỗ trợ: ..... đồng
2. Đối ứng của các bên tham gia liên kết: ..... đồng
  - .....(tên đơn vị tham gia liên kết):..... đồng
  - .....(tên đơn vị tham gia liên kết):..... đồng

3. Các nguồn vốn khác:.....đồng

#### **IV. THỰC HIỆN LIÊN KẾT**

1. Trách nhiệm của các bên tham gia liên kết (ghi rõ trách nhiệm của mỗi bên tham gia liên kết).....

2. Các quy định về sửa đổi các nội dung được thỏa thuận.....

.....

Các bên tham gia liên kết ký trong Biên bản thỏa thuận này thống nhất với các nội dung đã thỏa thuận. Biên bản thỏa thuận có hiệu lực kể từ ngày ký và được thực hiện trong suốt thời gian thực hiện Dự án liên kết. Các bên tham gia liên kết có trách nhiệm thực hiện đầy đủ cam kết của mỗi bên trong quá trình thực hiện, các bên có thể sửa đổi các nội dung được thỏa thuận nhưng không được làm thay đổi nội dung của Dự án liên kết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Bản thỏa thuận này được lập thành.....bản có giá trị như nhau. Các bên tham gia liên kết giữ.....bản, chủ đầu tư dự án liên kết.....bản./.

#### **Chữ ký của các bên tham gia dự án liên kết**

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**ĐƠN VỊ THAM GIA LIÊN KẾT**

*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**BẢN CAM KẾT**

**Bảo đảm các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường**

Kính gửi: .....

(Tên cơ quan được giao phê duyệt hồ trợ dự án liên kết)

Chủ đầu tư dự án liên kết (hoặc chủ trì liên kết): .....

Người đại diện theo pháp luật: .....

Chức vụ: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: ..... Fax ..... Email .....

Mã số thuế: .....

Sản phẩm liên kết: .....

Loại hình liên kết: .....

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực:

Trồng trọt  Lâm nghiệp

Chăn nuôi  Nuôi trồng thủy sản

Thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm, thủy sản:

(Đánh dấu X vào ô ghi tên lĩnh vực sản xuất và cam kết thực hiện)

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**CHỦ ĐẦU TƯ DỰ ÁN LIÊN KẾT**  
**(HOẶC CHỦ TRÌ LIÊN KẾT)**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ.....  
\_\_\_\_\_CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm .....

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện (quý, 6 tháng, 9 tháng, năm)**  
**Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất .....**  
**thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 20.....**

**1. Tình hình và kết quả thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất:****2. Kết quả thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất:**

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch			Thực hiện			Ghi chú
			Khối lượng	Vốn (tr.đ)	Số hộ tham gia	Khối lượng	Vốn (tr.đ)	Số hộ tham gia	
	<b>Tổng</b>								

Tổng số hộ, nhóm hộ tham gia:.....

Giá trị khối lượng đã hoàn thành:..... triệu đồng. Bằng chữ: .....

Tổng số tiền đã giải ngân:.....triệu đồng. Bằng chữ: .....

**3. Đánh giá kết quả thực hiện dự án:**

- Đánh giá thực hiện mục tiêu của dự án hỗ trợ phát triển sản xuất.
- Hiệu quả kinh tế xã hội
- Khó khăn, tồn tại kiến nghị.

**Thủ trưởng đơn vị**  
(ký tên, đóng dấu)